

INTAKE FORM
Mẫu Dón Về Lý Lịch

gửi cái tạo nộp xin
hồ nhân - phải xin bản sao
sở nộp sau.

APPLICANT FOR ORDERLY DEPARTURE PROGRAM.

NAME (TÊN) : BUI THI CUC
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)
DATE, PLACE OF BIRTH : MAY 27 1944
(NĂM, NƠI SINH ĐẺ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)
SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : Female (Nữ): X
MARITAL STATUS : Single (Độc thân): Married (có lập gia đình): X
(Tình trạng gia đình)
ADDRESS IN VIETNAM : ẤP 3 TỔ 9 PHÚ LỘC VILLAGE - TAN PHU COUNTY
(Địa chỉ tại VN) : DONG NAI CITY
POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không): Yes (Có) X No (Không):
: If yes (Nếu Có): From (Từ): 06-27-75 To (Đến): 03-28-78
PLACE OF RE-EDUCATION: giáo huấn tại trại tù
CAMP (TRẠI TÙ)
PROFESSION (Nghề Nghiệp):
EDUCATION IN U.S. :
(DU HỌC TẠI MỸ)
VN ARMY (Quân đội VN): Rank (Cấp Bậc): CAPTAIN
VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ): CHIEF OFFICE Date (Năm): 1975
(Trong chính phủ VN)
APPLICATION FOR O.D.P.: Yes (Có): IV Number (số hồ sơ): No (Không): X
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING: (Số người đi theo): MOTHER & DAUGHTER
NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES (Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi ở trang 2
MAILING ADDRESS IN VN: 12 NGUYEN BINH KIEM
(Địa chỉ liên lạc tại VN) VUNG TAU CITY - CONDAO VIETNAM
NAME ADDRESS OF : THANH V PHAM
SPONSOR/RELATIVE
(Tên, Địa chỉ Thân nhân : LYNCHBURG - VA 24501
hay Người Bảo Trô)
U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ): X No (Không):
RELATIONSHIP WITH PRISONER: (Liên hệ với người ở VN): COUSIN
NAME AND SIGNATURE : THANH V PHAM
ADDRESS OF INFORMANT
(Tên, Địa chỉ, Chữ Ký, ở : LYNCHBURG, VA 24501 - PH - H.
của người điền đơn này) MAY 04, 1985 B-6

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): BUI THW CUC
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
NGUYEN, THI LE	1950	MOTHER
NGUYEN, THI TRANG DAI	1967	DAUGHTER

ADDITIONAL INFORMATION: - Đang cư ngụ tại ấp Đại Mỹ, Tổng Phong
Khô - Suối - Suối Cầu VR BB - Quận Cầu II - Bộ Tư
Lệnh Hải Quân - Riêng hồ sơ giấy xuất trại
đang chờ nộp xin thị trấn tại địa phương - đang
tìm lại sao lục sẽ gửi đến Anh sớm sau -

Sở, Ty
Công An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Số 002511604

Họ tên Ngô Quyền Chú Lê

Tên thường gọi

Nơi thường trú 24 D Lý Chiên, Huyện
Q6.

Sở, Ty
Công An

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Số 2708130111

Họ tên Nguyễn Thị Thanh

Tên thường gọi

Nơi thường trú 25 S. Hồ

Đoàn 10 - Hiệp Hòa



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số 270439507

Họ tên BUI THI CUC

Sinh ngày 27-05-1944.

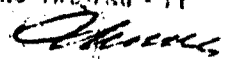
Nguyên quán Bình đại

Bến tre.

Nơi thường trú ấp 1, khu lộc

Tân phú, Đồng nai.



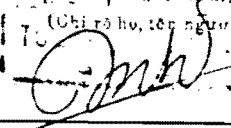
Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Phật	
 NGÓN TRỎ TRÁI		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH Sẹo chằm 0.1cm dưới sụn mép phải.	
 NGÓN TRỎ PHẢI		Ngày 03 tháng 1956 KÍ/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN PHỐ THƯỜNG - TY  Trần Văn Thành	

Dấu vết riêng hoặc dị hình: Sẹo chằm 0.1cm dưới sụn mép phải.

Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân tại: Q.6

Hết đến ngày: / / 19 trả giấy CMND

Ngày: 24/10/1956 (Chỉ rõ họ, tên người ký)



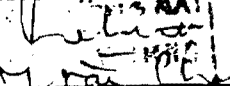
NGÓN TRỎ TRÁI

Dấu vết riêng hoặc dị hình: Sẹo chằm 0.1cm dưới sụn mép phải.

Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân tại: Q.6, Bến Tre

Hết đến ngày: / / 1957 trả giấy CMND

Ngày: 9/12/1956 (Chỉ rõ họ, tên người ký)



NGÓN TRỎ TRÁI

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
République du Viêt-Nam

Mật 149/ĐP 92/1 & 23
Khố 21 x 27

PHÒNG LỤC-SỰ TÒA SƠ-THẨM

(GREFFE DU TRIBUNAL DE 1^{ère} INSTANCE DE Kiến hòa)

xã Lộc thuận

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH
(Extrait du registre des actes de naissance)

kiến hòa

(NAM PHÀN
(Sud Viêt-Nam)

NAM 1944
(Année)

SỐ HIỆU ----
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Bùi thị Cúc
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Con gái
Sinh ngày nào (Date de naissance)	Le 27 Mai 1944
Sinh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Lộc thuận
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Bùi quang Tám
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Brocanteur
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Lộc thuận
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Nguyễn thị Lệ
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Brocanteur
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Lộc thuận
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	Chánh

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme)

kiến hòa, ngày 21/1/75 197

CHÁNH LỤC-SỰ
(LE GREFFIER EN CHEF)

Thiệu văn Hiếu

Giá tiền 15\$ 945/4/D
(Coût)

Biên lai số:
(Quittance No)